

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: **HUỖNH NGUYỄN** **SINH NĂM: 20/10/1956**

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 051056004658

[07] Địa chỉ phường/thôn: Kim Thành Thượng, phường/xã: Phước Giang

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: 0364772906 [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 440 ; Tờ bản đồ số: 33

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Kim Thành Thượng

1.2.2. Phường/xã: Phước Giang

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

1.4. Mục đích sử dụng đất: CLN

1.5. Diện tích (m²): **1.335,9 m²**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: Nguyên thửa đất này do vợ chồng tôi tự khai hoang năm 2000.
Ban đầu tôi trồng cây Bạch đàn. Từ năm 2010 đến nay tôi chuyển sang trồng cây. Thửa đất này
tôi sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp.

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....

- Mã số thuế:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):2.2. Diện tích nhà (m²):Diện tích xây dựng (m²):Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Phước Giang, ngày 11 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ****hoặc****TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)

Huỳnh Nguyễn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Phước Giang

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: CCCD số: 051056004658, do Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 21/09/2022.

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0364772906 Hộp thư điện tử (nếu có):.....

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: theo Luật đất đai năm 2024

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Nguyên thừa đất này do vợ chồng tôi tự khai hoang năm 2000. Ban đầu tôi trồng cây Bạch đàn. Từ năm 2010 đến nay tôi chuyển sang trồng cây. Thửa đất này tôi sử dụng ổn định, liên tục, không tranh chấp.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾: m².

d) Sở hữu chung ⁽¹⁴⁾:m², sở hữu riêng ⁽¹⁴⁾:m².

đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm:tầng.

e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:

g) Năm hoàn thành xây dựng ⁽¹⁶⁾:

h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹⁸⁾: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐

d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo ⁽¹⁹⁾:

(1)

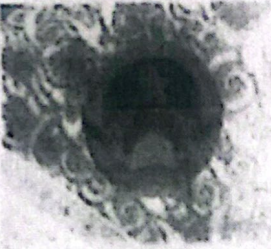
(2)

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phước Giang, ngày 11 tháng 05 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Huỳnh Nguyễn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card





Số / No.: **051160007274**

Họ và tên / Full name:
PHẠM THỊ GIÁO

Ngày sinh / Date of birth: **01/10/1960**

Giới tính / Sex: **Nữ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:
Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence:
Hành Nhân, Nghĩa Hành, Quảng Ngãi

Có giá trị đến /
Date of expiry:
Không thời hạn

Được quét bằng CamScanner

Độc định nhân dạng / Personal identification:
Sọc chấm c.1,5cm trên sau đầu
máy photo

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: **28/08/2021**

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
TRUONG CUC CANH SAT
QUAN LY HANH CHINH VE TRAT TY XA HOI






Họ và tên / Full name:
Phạm Công Nguyễn

IDVNM1600072741051160007274<<7
6010014F9912315VNM<<<<<<<<<<8
PHAM<<THI<GIAO<<<<<<<<<<<<<<

Được quét bằng CamScanner

**Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất,
Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất**

**DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ☐ Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☐ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Huỳnh Nguyên	1956	CCCD	051056004658	21/09/2022	Cục CSQLHC về TTXH	Thôn Kim Thành Thượng, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi
2	Phạm Thị Giáo	1960	CCCD	051160007274	28/06/2021	Cục CSQLHC về TTXH	Thôn Kim Thành Thượng, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi

Phước Giang, ngày 11 tháng 05 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

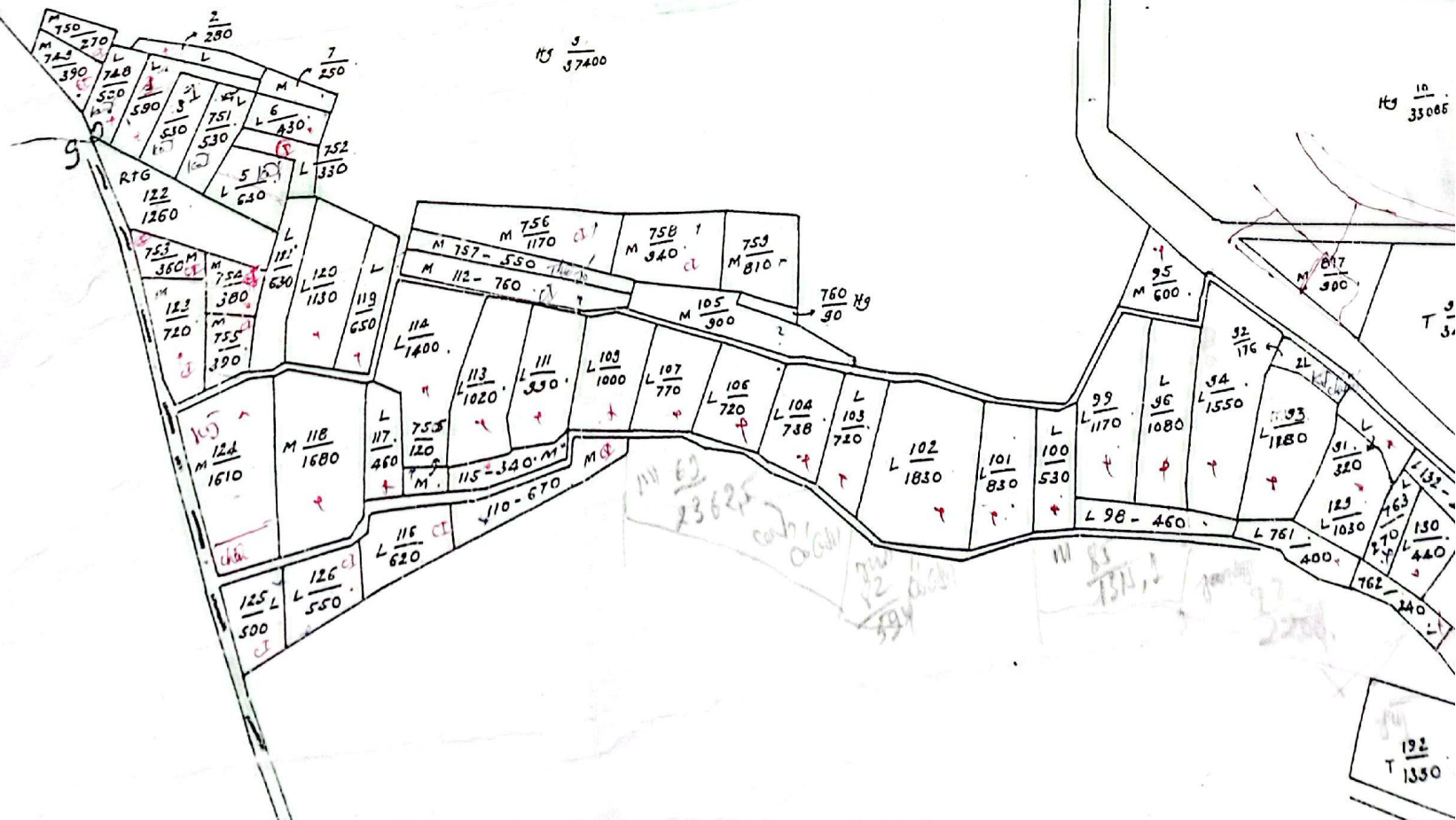

Huỳnh Nguyên

Được quét bằng CamScanner

Thửa số	Tên chủ sử dụng đất	Diện tích (m ²)	Chia ra các loại đất									Ghi chú
			T	2L	11	1	NT	HG			At	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1		590				590						
2		280				280						
3		530				530						
4												
5		640				640						
6		430				430						
7		250				250						
8												
9		974.92						974.92				
10		330.95						330.95				
11	Phạm Lương Sơn	1470	1470			1470		1470				
12	Nguyễn Thiến	1972	1972									02394
13	Hà Thị Liễu	860	860									01805
14	Quảng Chi Cường	1240	1240									01928
15	Aty Bình Bửu	740	740							03895		Nguyễn Thị Ngọc Anh
16	Huy Anh Kim	780	780									Huy Thị Mỹ An
17	Huy Anh Cường	680	680									01402
18	Võ Văn Chết	1020	1020									01360
19	Phan Thị Hoa	900	900									02388
20	TRẦN XÁ	2720			2720							
21		1580			1580							
22	ĐSDCC	2160						2160				01402
23		1140			1140							
24												
25	Võ Văn Chết	480				480						01319
26	ĐSDCC	112					112					
27	Hà Thị Liễu	670	670									01406
28	ĐSDCC	112					112					
29		950			950							
30		1400			1400							
31	ĐSDCC	32					32					
32		1720			1720							
33	ĐSDCC	80					80					
34	Võ Văn	950			950							02800
35		32								32		
36		224			224							
37	Võ Văn Đại	752			752							01283
38	Huy Anh Cường	400			400							01401
39		1488										
40	Nguyễn Chính				900							01344
41	Liêu Thị Loan				500							02994
42	Võ Thị Hoa Quýt	768			768							01428
43		1488										
44	Trần Văn				744							01014
45	Võ Văn				744							01811
46	Ngô Văn	685			685							01344
47	Quang An Huy	867			867							05613
Cộng trang		9645.71	10330	8484	9510	3200	2196	130495			32	20
Loại đối tượng :		11645.71	10330	8484	9510	3200	2196	130495			32	

QUẢNG NGÃI

37 T 0

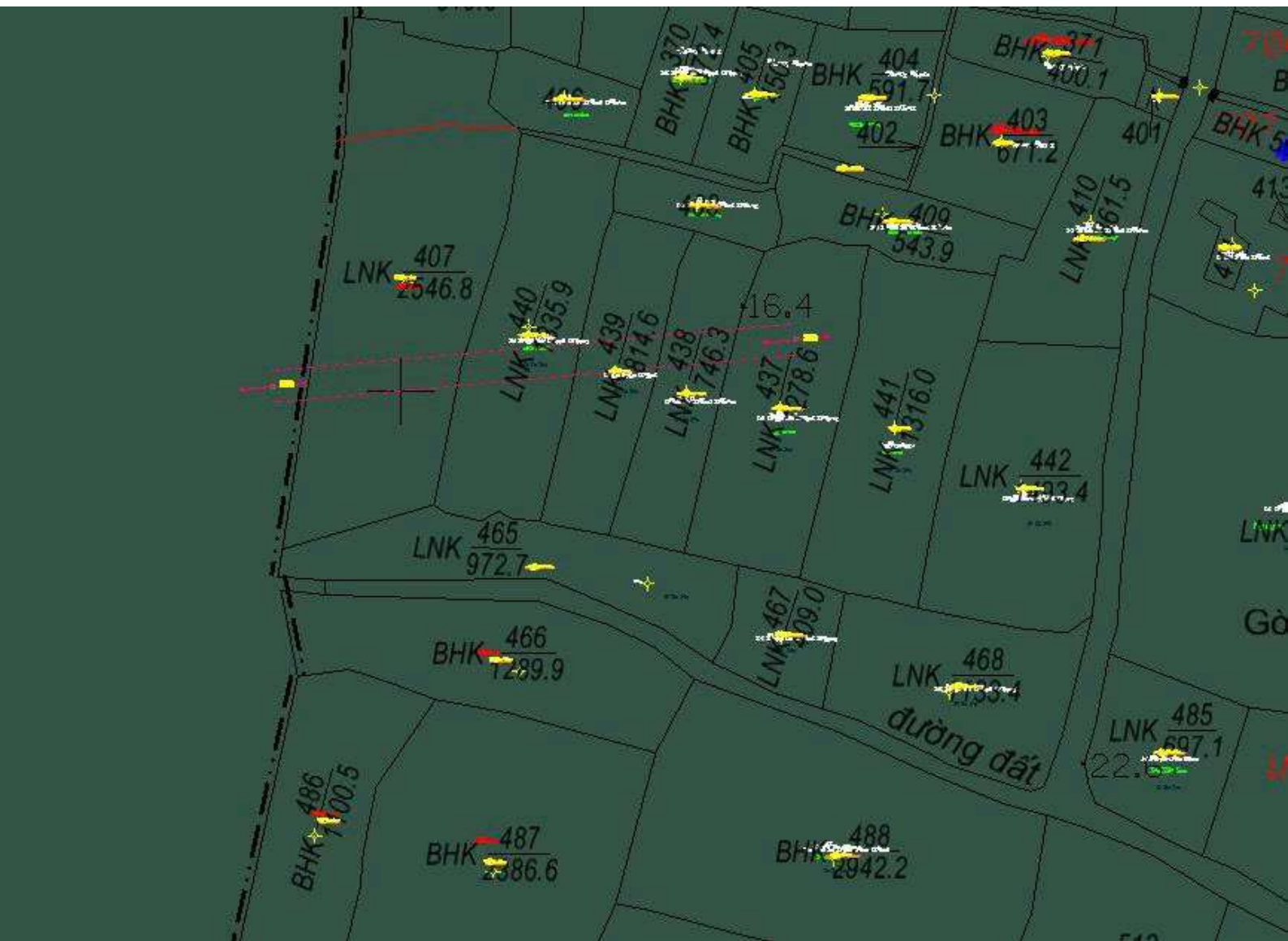




Line String
Level: Level 44
Ref: 1 (DC33.DGN)

Đồng cây ăn quả kết hợp chăn nuôi
Kim Thành và Kim Thành + H.N. Hoàng





5719	4 47	Hộ ông Nguyễn Tinh	GD-C-NĐ	1278,6			LNK					
5720	4 48	Hộ ông Phan Hồ	GD-C-NĐ	746,3			LNK					
5721	Tổ biên đồ số: 7										Trang số: 135	
5722	Số thứ tự thửa đất	Tên người sử dụng, quản lý	Loại đất tương	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng				Ghi chú			
					Cấp GCN	Quy hoạch	Kiểm kê	Chi tiết	Số TT thửa	Nội dung thay đổi	Số TT thửa	Nội dung thay đổi
5723	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
5724	439	Hộ ông Hồ Văn	GD-C-NĐ	814,6			LNK					
5726	440	Hộ ông Huỳnh Nguyễn	GD-C-NĐ	1335,9			LNK					
5727	441	Hộ ông Nguyễn Quang Long	GD-C-NĐ	1316,0			LNK					
5728	442	Hộ ông Trương Na	GD-C-NĐ	1493,4			LNK					
5729	443	UBND xã	UBS	237,6			BHK					
5730	444	Hộ bà Lê Thị Tuyết Nhung	GD-C-NĐ	861,7			BHK					
5731	445	Hộ ông Nguyễn Thường	GD-C-NĐ	685,4			BHK					
5732	446	Hộ ông Nguyễn Sinh	GD-C-NĐ	807,2	HNK		BHK					
5733	447	Hộ ông Nguyễn Quảng	GD-C-NĐ	1260,1	HNK		BHK					
5734	448	Hộ ông Đỗ Pháp	GD-C-NĐ	642,3			BHK					
5735	449	Hộ ông Đỗ Pháp	GD-C-NĐ	826,2			BHK					
5736	450	Hộ ông Nguyễn Tấn Lộc	GD-C-NĐ	451,1	LUC		LUC					
5737	451	UBND xã	UBS	42,7			NTD					
5738	452	Ông Nguyễn Tấn Lộc	GD-C-NĐ	1147,7								
5739				300,0	ONT*		ONT*					
5740				847,7	HNK*		BHK*					
5741	453	Hộ ông Phan Thông	GD-C-NĐ	718,1	LUC		LUC					
5742	454	Hộ ông Lê Văn Minh	GD-C-NĐ	224,5	HNK		BHK					

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

Hôm nay, vào lúc 08...giờ 30....phút, ngày 21 tháng 05... năm 2026, tại thực địa thửa đất 440, tờ bản đồ 33, xã Phước Giang (Hành Nhân cũ).

I. Thành phần:

1. Ông (bà): Huỳnh Tin, Phó trưởng phòng Kinh tế
2. Ông (bà): Phạm Ngọc Quang, Chuyên viên Phòng Kinh tế
3. Ông (bà): Huỳnh Nguyên, chủ sử dụng đất
4. Ông (bà): Nguyễn Pháp, trưởng thôn Kim Thành Thượng

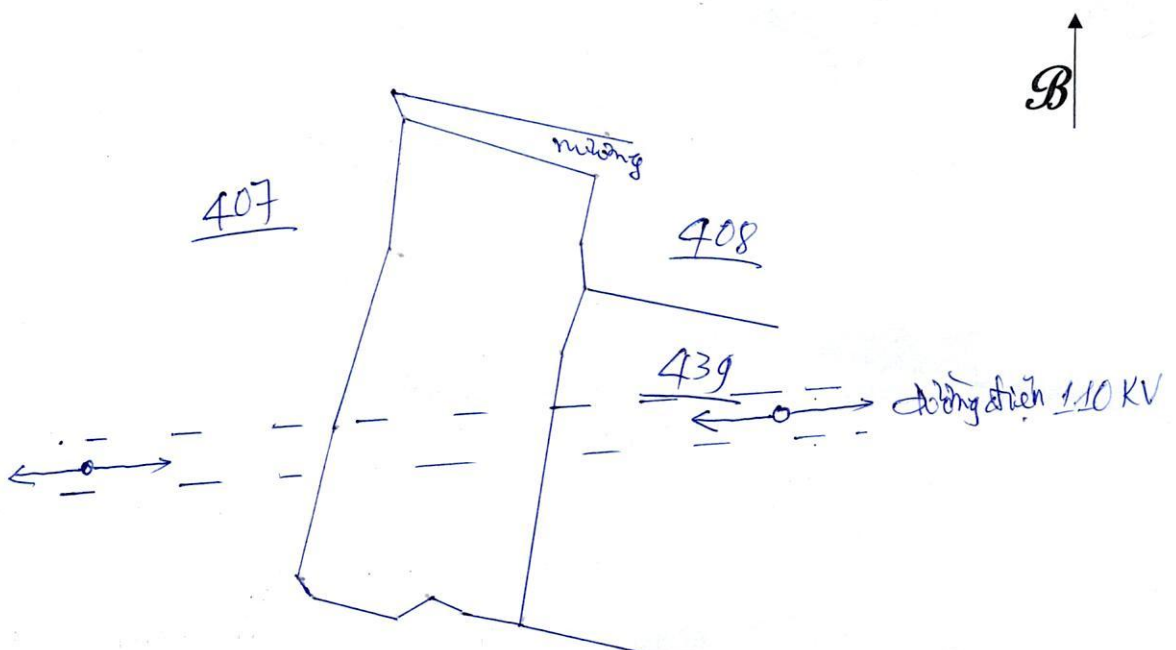
II. Nội dung:

Tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của ông Huỳnh Nguyên đang sử dụng. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, chúng tôi đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

1. Thông tin thửa đất:

- Thửa số: 440, tờ bản đồ số 33, diện tích: 1.335,9 m², mục đích sử dụng đất: CLN, địa chỉ thửa đất: thôn Kim Thành Thượng, xã Phước Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sơ họa ranh giới, mốc giới thửa đất:



(Sơ họa thửa đất được vẽ thủ công trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất)

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Huỳnh Chuyên	Chuyên		
2	Nguyễn Quang Thìn	Thìn		
3	Đỗ Thanh Tâm	Thị		
4				

3. Ranh giới thửa đất, hiện trạng sử dụng đất:

- Ranh giới thửa đất số 440, tờ bản đồ số 33 (Hạt Nhãn cũ) và hàng rào xung quanh, không tranh chấp. Hiện trạng thửa đất hiện đang trồng cây Keo (cây lâu năm).
- Thửa đất này có đường dây điện 110 KV đi qua thửa đất.

4. Nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất:

- Nguồn thửa đất này do vợ chồng ông Huỳnh Nguyễn và bà Phạm Thị Giàu, thôn Kim Thành Thượng, xã Hạt Nhãn (cũ) từ R. Hai Long vào năm 2000, lúc đó thửa đất do chồng ông Huỳnh Nguyễn trồng cây Bạch đàn, từ năm 2010 đến nay, do chồng ông Huỳnh Nguyễn trồng cây Keo. Thửa đất này do chồng ông Huỳnh Nguyễn sử dụng ổn định, hiền hòa, không tranh chấp.
- Đất chuyển từ mục 16, hồ sơ địa chính, thửa đất số 440, tờ bản đồ số 33, thuộc thửa đất số 9, tờ bản đồ số 20, số mục kê 299 năm 1980 thì thửa đất số 9, có diện tích 97.400 m², loại đất Hg, tên chủ sở hữu đất: Đất sử dụng công cộng.
- Đất chuyển từ mục 16 năm 1999, thửa đất số 9, diện tích 97.400 m², loại đất Hg, ghi chủ: Chuyển đất Lâm nghiệp, tên chủ sở hữu đất: Không có (đất trống).
- Đến năm 2013 do được theo chủ án Vlap, do được thành thửa

Số 440, tờ bản đồ số 7 (Hạt Nhái Cỏ) nay là tờ bản đồ số 33, Phước Gray, diện tích 1.335,9 m², loại đất LNK. Thửa đất này không thuộc quỹ đất công ích và đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý, không thuộc đất rừng 388

5. Ý kiến của trưởng thôn Kim Thành Thượng:

Đưa ra loại thửa đất số 440, tờ bản đồ số 33, Phước Gray, diện tích 1.335,9 m² đang trồng cây keo do ông Huỳnh Nguyễn và vợ bà Phạm Thị Giao thôn Kim Thành Thượng làm xuất, cách tạo từ năm 2000 đến nay, bị chôn lấp, không tranh chấp

6. Ý kiến của Chủ sử dụng đất:

Thửa đất này do vợ chồng tôi tự khai hoang sử dụng từ năm 2000 đến nay. Bên tôi và chồng tôi trồng cây keo từ năm 2010 đến nay. Vợ chồng tôi chấp nhận trồng cây keo

7. Về cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp

Ông Huỳnh Nguyễn và bà Phạm Thị Giao thôn Kim Thành Thượng là cá nhân trực tiếp làm xuất nông nghiệp

8. Hạn mức giao đất nông nghiệp theo điều 176, Luật đất đai 2024

Không vượt hạn mức giao đất nông nghiệp cho cá nhân theo Điều 176 Luật đất đai năm 2024

9. Đề xuất:

Trên cơ sở kết quả kiểm tra hiện trạng, nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp. Phòng Lũy từ đề nghị UBND xã xem xét việc xét công nhận hồ sơ để phòng cơ sở thực hiện các bước tiếp theo

Biên bản kết thúc vào lúc 09 giờ 30 phút cùng ngày, có đọc lại cho tất cả thành phần tham gia cùng nghe và thống nhất ký tên dưới đây/.

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT


Huỳnh Nguyễn

PHÒNG KINH TẾ


Phạm Ngọc Hoàng


Nguyễn Văn

THÀNH PHẦN THAM GIA


Nguyễn Phúc

